

PHÙ VIÊN THÔN

(Mười tám thôn vườn trâu Bà
Điểm - khai hoang mở nước và giữ nước
đã vào lịch sử dân tộc)

BBT

Chiếc xe ngựa ngật nghèo thúc giặc
Đường đất đỏ bờ cỏ ướt sương
Mù mù đèn lửa tia dây đố
O o gà gáy đông thôn vườn.

Thuở ấy lưu dân trên xứ lạ
Ngút ngàn lau lách rừng hoang dã
Lên đênh sông nước cánh vệt trời
Dưới đầm lầy đàn sấu quẫy đuôi
Tiếng cọp gầm giật thót chân nai
Cỏ tranh lút mắt con trăn gió
Một hớp nước bờ cho đỡ sợ
Mồ hôi chua tắm vã thân gầy

Rời đất Tổ vào sống nơi này
Dân tứ xứ phá rừng lập lán
Trai quyền cước khác gì hảo hớn
Cầm vương như móng đõ cọt nhà
Mày vung nét mác, mắt can qua
Gái đỏ quét trâu, môi cắn chỉ?

Mùa mùa trên tay hạt gạo quý
Tóc mai phơ phất gió xuân tình...

Mấy trăm năm vườn đã lên xanh
Lấp lợp dần trầu thơm ngát mũi
Đường thôn vó ngựa không biết mỗi
Luống rau lấm tấm vết chân gà
Lão ông trồng trúc trước sân nhà
Rừng rưng theo gió chòm râu bạc
Chén rượu ngấm vang câu đuối giặc
Có con sáo sậu hót trên cây
Chiều chiều đỏ tía một vùng mây
Nghe đâu tiếng lục huyền phím lờm
Cố xứ títt mù còn gợn gợn
Mái che thân nay có vườn trầu
Gái nhớ nhà tắm tấp hàng cau
Dòng Bến Nghé vẫn mệnh mông đợi

Đêm trăng sáng ngỡ ngỡ cá lội
Bè lục bình hoa tím đọng sương
Trên bờ thốt ngựa bút dây cương
Chạy theo bóng, hí trắng gọi chủ
Trai nhàn nhả lên câu vọng cổ
Mẹ già vui bồm bẻm nhai trầu
Cuối vườn còn thoang thoảng hương cau

TRẦN QUANG NHIẾP
(1995)